

TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số **27/2019/HNGĐ-ST**

Ngày **09/8/2019**

V/v “*ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hồng

Ông Nguyễn Văn Gạt

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Mai Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp “*Ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/3/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2019/QĐST – HNGĐ ngày 24/7/2019, giữa:

***Nguyên đơn:** Bà **Phan Thị Thúy V**, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ 01, Thôn T, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Anh P**, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Tổ 01, thôn A, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Phan Thị Thúy V trình bày:* Tôi (V) và ông Nguyễn Anh P xây dựng gia đình với nhau vào năm 2006, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung tại tổ 01, thôn A, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến khoảng tháng 12/2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông P thường xuyên uống rượu say xỉn, ham mê cờ bạc, khi tôi khuyên nhủ thì ông P không những nghe lời mà ngược lại có hành động vũ phu, đánh đập tôi rất nhiều lần. Mặc dù tôi đã cố gắng níu kéo hạnh phúc gia đình nhưng mâu thuẫn vợ chồng không những cải thiện mà ngày càng trầm trọng, khoảng cách ngày càng lớn. Từ năm 2014 đến nay tôi và ông P đã ly thân, không còn chung sống cũng như không có trách nhiệm với

nhau trong cuộc sống. Nay, tôi xác định về tình cảm không còn thương yêu ông P nữa nên yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Tôi và ông P có 01 con chung tên là Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/6/2007 hiện nay tôi vẫn đang nuôi dưỡng. Ly hôn, tôi yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tôi và ông P không có tài sản chung và cũng không ai nợ nần vợ chồng tôi.

* *Đối với bị đơn - ông Nguyễn Anh P:* Mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để trình bày ý kiến, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không có lời khai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Phan Thị Thúy V đối với ông Nguyễn Anh P. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà Phan Thị Thúy V, giao con chung tên là Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/6/2007 cho bà Phan Thị Thúy V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phan Thị Thúy V đối với ông Nguyễn Anh P xác định không có nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Phan Thị Thúy V khởi kiện vụ án Hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" đối với ông Nguyễn Anh P; Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bà Phan Thị Thúy V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Do bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung:* Bà Phan Thị Thúy V và ông Nguyễn Anh P xây dựng gia đình với nhau vào năm 2006, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có thời gian tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Đà

Năng theo giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số 1/2006, ngày 02/6/2006. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà V là do ông P thường xuyên uống rượu bia say xỉn, cờ bạc đỏ đen, khi bà khuyên nhủ thì ông P có hành động vũ phu đánh đập bà. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng từ năm 2014 đến nay vợ chồng ông bà cũng đã ly thân, không còn chung sống với nhau, không ai có trách nhiệm với ai nữa.

Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Phan Thị Thúy V đối với ông Nguyễn Anh P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong thời gian chung sống giữa vợ chồng bà V và ông P đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do luôn bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, tính tình không hợp, bản thân ông P thường hay rượu chè say xỉn, khi bà góp ý khuyên nhủ thì không những nghe theo mà còn vũ phu đánh đập bà nhiều lần, xúc phạm đến bản thân và gia đình bà. Mặc dù bà cũng đã nhiều lần cố gắng để hàn gắn tình cảm nhưng mâu thuẫn vẫn không đạt được cải thiện. Hiện tại bà V và ông P đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay, bà V xác định không còn tình cảm yêu thương ông P. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông P đều vắng mặt không có lý do, điều đó thể hiện ông P cũng không muốn níu kéo, hàn gắn tình cảm với bà V.

Tại biên bản xác minh ngày 25/4/2019 của Tòa án thì bà V và ông P không còn sống chung với nhau, bà V về sống tại nhà mẹ ruột tại xã Hòa Sơn từ tháng 12/2014 đến nay. Ngoài ra, trong thời gian chung sống giữa bà V và ông P có xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Xét thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng của bà V và ông P đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà V với ông P là phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Bà V xác định và và ông P có 01 con chung tên là Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/6/2007 hiện đang ở với bà. Ly hôn, bà V có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của bà Phan Thị Thúy V về việc được nuôi con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/6/2007 thì thấy cháu T đang sinh sống cùng mẹ, mặt khác nguyện vọng của cháu Tú cũng mong muốn được ở cùng mẹ để thuận tiện trong việc chăm sóc nuôi dưỡng. Vì vậy, để không làm xáo trộn tâm lý cũng như ảnh hưởng việc chăm sóc, học hành HĐXX thấy cần giao cháu Nguyễn Anh T cho bà Phan Thị Thúy V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông Nguyễn Anh P không không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Phan Thị Thúy V xác định bà và ông P không có tài sản chung và không có nợ chung nên HĐXX không đề cập.

[5] *Án phí hôn nhân gia đình* bà Phan Thị Thúy V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 227, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thúy V được ly hôn với ông Nguyễn Anh P.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/6/2007 cho bà Phan Thị Thúy V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

**Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

**Án phí*: Bà Phan Thị Thúy V phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002189 ngày 27/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND h. Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Tiến;
- Chi cục THADS h. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Hồng Hải